

Số: 17/NQ-HĐND

Sơn La, ngày 04 tháng 5 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Về việc cho phép gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án sang năm 2026 đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước không đáp ứng thời gian bố trí vốn theo quy định tại Điều 57 Luật Đầu tư công

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA
KHÓA XVI, KỲ HỌP CHUYÊN ĐỀ THỨ NHẤT**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều Luật Đầu tư công đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ;

Xét Tờ trình số 318/TTr-UBND ngày 24/4/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo cáo thẩm tra số 31/BC-KTNS ngày 29 tháng 4 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Cho phép gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án sang năm 2026 đối với các dự án sử dụng vốn ngân sách nhà nước không đáp ứng thời gian bố trí vốn theo quy định tại Điều 57 Luật Đầu tư công. Cụ thể:

Tổng số dự án gia hạn thời gian bố trí vốn thực hiện dự án sang năm 2026: 26 dự án, trong đó:

- Dự án sử dụng nguồn ngân sách địa phương thuộc quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công: 25 dự án

- Dự án sử dụng nguồn ngân sách Trung ương thuộc quy định tại điểm b Khoản 3 Điều 57 Luật Đầu tư công: 01 dự án.

(có biểu chi tiết số 01, 02 kèm theo)

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, Kỳ họp chuyên đề thứ nhất thông qua ngày 04 tháng 5 năm 2026 và có hiệu lực thi hành từ ngày thông qua./.

Nơi nhận: 

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Tư pháp, Tài chính;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND các xã, phường;
- Trung tâm Thông tin - Văn phòng UBND tỉnh; Trung tâm Lưu trữ lịch sử tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, (150b).

CHỦ TỊCH




Lò Minh Hùng



**GIÁ HẠN THỜI GIAN BỔ TRÍ VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN SANG NĂM 2026 ĐỐI DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH
ĐỊA PHƯƠNG THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM D KHOẢN 3 ĐIỀU 57 LUẬT ĐẦU TƯ CÔNG**

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HĐND ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

ĐVT: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt dự án		Thời gian bổ trí		Lũy kế vốn giao bổ trí đến hết năm 2025	Lũy kế giải ngân đến hết năm 2025	Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Cho phép kéo dài thời gian bổ trí vốn (đến hết năm)	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Năm bắt đầu bổ trí vốn	Lũy kế thời gian bổ trí vốn đến hết năm 2025					
	TỔNG SỐ				1.993.473			1.294.788	1.219.730	740.251		
I	NGÂN SÁCH CẤP TỈNH QUẢN LÝ				1.520.683			997.485	963.955	536.168		
1	Thoát lũ khu vực Chiềng Sinh về Trung tâm thành phố Sơn La (giai đoạn I)	Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	2647 29/10/2021; 2904 31/12/2024	79.782	2022	4	48.551	48.380	31.231	2026	
2	Đường giao thông từ tiểu khu 26/3 xã Cò Nòi đến tiểu khu 10 xã Hát Lót huyện Mai Sơn	UBND xã Mai Sơn	B	2841 19-11- 2021	500.000	2021	5	335.063	335.063	164.937	2026	
3	Khu di tích lịch sử gốc me nơi thành lập chi bộ đầu tiên của Đảng bộ tỉnh Sơn La	UBND xã Mai Sơn	C	2782 - 15/11/2025	14.329	2022	4	9.889	4.697	9.632	2026	
4	Đường trục chính đô thị nội thị Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	UBND Phường Mộc Châu	B	QĐ 3180 31/08/2021	600.000	2021	5	352.823	341.560	247.177	2026	
5	Hệ thống thoát nước đô thị Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La	UBND Phường Thảo Nguyên	C	2759 11/11/2021	50.000	2022	4	26.045	24.873	16.000	2026	
6	Đường từ Quốc lộ 6 qua tiểu khu Vườn Đào thị trấn nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu đến bản Thuông Cuông xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ	UBND phường Vân Sơn	C	1093- 31/5/2021	44.950	2021	5	29.187	29.187	15.763	2026	
7	Dự án Tuyến đường Hoàng Quốc Việt-Mé Ban- Trần Đăng Ninh, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La	UBND phường Chiềng Cơi	B	1051 30/5/2021	160.000	2021	5	126.839	126.839	33.161	2026	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt dự án		Thời gian bố trí		Lũy kế vốn giao bố trí đến hết năm 2025	Lũy kế giải ngân đến hết năm 2025	Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn (đến hết năm)	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Năm bắt đầu bố trí vốn	Lũy kế thời gian bố trí vốn đến hết năm 2025					
8	Đường giao thông từ trung tâm xã Chiềng Muôn - xã Chiềng Ân, huyện Mường La	Ban QLDA đầu tư xây dựng Mường La thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	2817-24/11/2021	45.000	2022	4	45.000	29.268	15.732	2026	
9	Đường từ Quốc lộ 43 đi khu dân cư và khu sản xuất bản Là Ngà 2, xã Mường Sang, huyện Mộc Châu	Ban QLDA ĐTXD Mộc Châu thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	1087 31/05/2021	26.622	2021	5	24.089	24.089	2.533	2026	
II	NGÂN SÁCH CẤP HUYỆN (CŨ) CHUYỂN VỀ				472.790			297.303	255.775	204.083		
1	Điểm đầu nối tuyến nhánh QL37 với đường QL6 cũ tại tiểu khu 3, xã Cò Nòi	UBND xã Mai Sơn	C	1173 - 28/5/2021	2.250	2022	4	4,40	4,40	2.189	2026	
2	Khu tái định cư Di tích lịch sử Ngã ba Cò Nòi	UBND xã Mai Sơn	C	1221 - 13/6/2022	8.500	2022	4	1.595	313	8.187	2026	
3	Hội trường trung tâm Chính trị - Hành chính huyện Mai Sơn	UBND xã Mai Sơn	C	1152 - 31/5/2021	30.000	2022	4	6.621	6.621	23.379	2026	
4	Trụ sở các cơ quan Chính trị - Hành chính huyện Mai Sơn	UBND xã Mai Sơn	B	1751-16/8/2018	185.590	2018	8	132.387	132.387	53.203	2026	
5	Đường khu dân cư trung tâm hành chính mới (giai đoạn 4), thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu	UBND Phường Mộc Châu	C	3294 15/12/2021	19.000	2021	5	14.077	3.547	14.836	2026	
6	Đầu tư hạ tầng khu tái định cư tiểu khu 14, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu	UBND Phường Mộc Châu	C	1814 10/11/2022	21.275	2022	4	19.439	6.439	14.836	2026	
7	Hạ tầng cụm công nghiệp Mộc Châu, hạng mục: Đường nội bộ tường rào	UBND phường Vân Sơn	C	2108 20/9/2019	10.953	2022	4	7.068	7.068	3.885	2026	
8	Đầu tư hạ tầng Khu Tái định cư tiểu khu 3, thị trấn Mộc Châu	UBND phường Mộc Sơn	C	1743 28/10/2022	14.183	2022	4	6.114	3.818	8.069	2026	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt dự án		Thời gian bố trí		Lũy kế vốn giao bố trí đến hết năm 2025	Lũy kế giải ngân đến hết năm 2025	Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn (đến hết năm)	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Năm bắt đầu bố trí vốn	Lũy kế thời gian bố trí vốn đến hết năm 2025					
9	Sân nền, đường giao thông, hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới Hưng Mai, thị trấn Sông Mã, huyện Sông Mã.	Ban QLDA ĐTXD Sông Mã huộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	2320 - 25/4/2022	48.500	2022	4	17.373	15.976	31.127	2026	
10	Kè bờ hữu Sông Mã (đoạn từ cầu cứng về phía thượng lưu 520m), huyện Sông Mã.	Ban QLDA ĐTXD Sông Mã thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	3022- 22/6/2022	40.372	2022	4	13.032	7.939	27.339	2026	
11	Dự án bố trí sắp xếp dân cư bản Ta Lát, xã Mường Cai, huyện Sông Mã	Ban QLDA ĐTXD Sông Mã huộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	1071- 31/5/2021	26.900	2021	5	20.508	20.508	6.392	2026	
12	Hạ tầng nghĩa trang nhân dân xã Chiềng Sơn, huyện Mộc Châu	Ban QLDA ĐTXD Mộc Châu thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	562 24/4/2022; 155 21/01/2025	4.350	2022	4	4.150	4.125	435	2026	
13	Đường khu dân cư trung tâm hành chính mới (giai đoạn 2), thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu	Ban QLDA ĐTXD Mộc Châu thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	2477 29/10/2019	14.731	2020	6	12.500	12.500	1.346	2026	
14	Đường giao thông khu dân cư trung tâm hành chính mới (giai đoạn 3)	Ban QLDA ĐTXD Mộc Châu thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	372 09/02/2021	6.493	2021	5	5.537	5.537	956	2026	

STT	Tên dự án	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt dự án		Thời gian bố trí		Lũy kế vốn giao bố trí đến hết năm 2025	Lũy kế giải ngân đến hết năm 2025	Nhu cầu vốn để hoàn thành dự án	Cho phép kéo dài thời gian bố trí vốn (đến hết năm)	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Năm bắt đầu bố trí vốn	Lũy kế thời gian bố trí vốn đến hết năm 2025					
15	Hạ tầng khu đấu giá tiểu khu 3-2, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu	Ban QLDA ĐTXD Mộc Châu thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	2397 14/09/2021	14.693	2021	5	12.659	11.492	1.167	2026	
16	Hạ tầng bến xe khách Mộc Châu và khu dân cư lân cận	Ban QLDA ĐTXD Mộc Châu thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	C	1215 15/8/2021	25.000	2022	4	24.238	17.501	6.737	2026	



ĐỀ XUẤT GIA HẠN THỜI GIAN BỐ TRÍ VỐN THỰC HIỆN DỰ ÁN SANG NĂM 2026 ĐỐI VỚI DỰ ÁN SỬ DỤNG VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG THEO QUY ĐỊNH TẠI ĐIỂM B KHOẢN 3 ĐIỀU 57 LUẬT ĐẦU TƯ CÔNG

(Kèm theo Nghị quyết số 17/NQ-HDND ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

DVT: Triệu đồng

STT	Nội dung	Chủ đầu tư	Nhóm dự án	Quyết định phê duyệt dự án		Thời gian bố trí		Lũy kế vốn giao đến hết năm 2025	Lũy kế vốn đã giải ngân đến hết năm 2025	Vốn còn thiếu cần bố trí năm 2026	Đề nghị gia hạn thời gian bố trí vốn	Ghi chú
				Số, ngày, tháng, năm	Tổng mức đầu tư	Năm bắt đầu bố trí vốn	Lũy kế thời gian bố trí vốn đến hết năm 2025					
	TỔNG SỐ				300.000			218.505	197.083	102.917		
1	Đầu tư xây dựng phát triển Khu du lịch Quốc gia Mộc Châu, tỉnh Sơn La	Ban QLDA ĐTXD Mộc Châu thuộc Ban QLDA ĐTXD các công trình nông nghiệp và PTNT	B	2760 11/11/2021 ; 1519 - 15/8/2023	300.000	2022	4	218.505	197.083	102.917	2026	